

Số: **3346**/TB-KĐ2

Hải Phòng, ngày 10 tháng 1 năm 2017

THÔNG BÁO
Về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

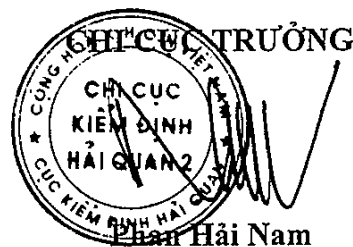
Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Chi cục Kiểm định hải quan 2 thông báo kết quả phân tích đối với mẫu hàng hóa như sau:

1. Tên mẫu theo khai báo: Thép cuộn không hợp kim mạ kẽm có phủ sơn màu xanh, hàm lượng cacbon dưới 0,6% tính theo trọng lượng, tiêu chuẩn: JIS G 3302, k/t:0,28mm x 1200mm, NSX: SHANDONG
2. Tờ khai hải quan: Số 10164848272/A11, ngày 10/10/2017
3. Đơn vị XK, NK: Công ty TNHH XNK thép Nhật Việt
4. Đơn vị yêu cầu phân tích: Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Đình Vũ
5. Phiếu YCPT kiêm BBLM: Số 511/HQĐV-TTHHXNK, ngày 13/10/2017
6. Phiếu tiếp nhận mẫu: Số 2914/KĐ2-TN, ngày 18/10/2017
7. Chuyên viên thực hiện phân tích: Cao Văn Duy
8. **Kết quả phân tích**
Mẫu yêu cầu phân tích là: Thép không hợp kim cán phẳng (hàm lượng C < 0,6% tính theo trọng lượng), dạng cuộn, chiều dày < 1,5mm, chiều rộng trên 600mm, bề mặt được phủ sơn.
9. Mã số phân loại theo Biểu thuế XNK: **7210.70.10**
(Phân loại theo Thông báo kết quả phân loại số 6067/TB-TCHQ, ngày 28/05/2014 của Tổng cục Hải quan). ✓

Nơi nhận:

- Tổng cục Hải quan;
- Như Điểm 4;
- Website hải quan; Website Cục Kiểm định hải quan;
- Lưu: VT, NV



Ghi chú: Thông báo kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu yêu cầu phân tích